

*una caritate,  
una regula,  
similibusque  
vivamus moribus*



*Liturgia est culmen  
ad quod actio Ecclesiae tendit  
et simul fons unde  
omnis eius virtus emanat.*

SECRETARIUS LITURGIÆ  
Ordinis Cisterciensis

Thư luân lưu phụng vụ 2016-2

Đan Viện Heiligenkreuz, ngày 30 tháng 12 năm 2016

Anh chị em đan sĩ quý mến,

Hôm nay một lần nữa tôi vui mừng được phép gửi đến anh chị em lá thư luân lưu phụng vụ. Tôi hi vọng rằng Năm Thánh Lòng Thương Xót vừa qua đối với các cộng đoàn cũng như toàn Dòng chúng ta là một năm ân phúc và hân hoan. Niềm vui nơi tình yêu thương xót của Thiên Chúa chính là một thời điểm thúc đẩy quan trọng cho việc cử hành phụng vụ thánh.

### **Việc dịch thuật**

Trước hết tôi xin hết lòng cảm ơn tất cả anh chị em, những người đã giành thời giờ và công sức dịch lá thư này qua 9 ngôn ngữ của các cộng đoàn trong Toàn Dòng. Tôi luôn cảm thấy áy náy khi phải làm phiền anh chị em, nhưng để lá thư này đến được tay nhiều người nhất có thể thì tôi không thể làm khác được. Vì thế một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn.

### **Các thư hồi âm lá thư trước của tôi**

Xin chân thành cảm ơn anh chị em vì rất nhiều hồi âm cho lá thư trước của tôi. Các hình thức hồi âm theo chủ đề hay nội dung của lá thư đối với tôi đều rất quan trọng và đáng hoan nghênh, vì nhờ đó tôi biết được lá thư của tôi có thực sự hữu ích và thú vị hay không, và ý kiến của tôi có đồng nhất với ý kiến của phần đông các thành viên Toàn Dòng hay không. Tôi rất sẵn sàng học hỏi từ những ý kiến đó cũng như sửa đổi ý kiến của cá nhân mình.

Tôi nhận được hồi âm từ một đan viện như sau: „Xin chân thành cảm ơn lá thư của thầy. Đối với cộng đoàn chúng tôi lá thư ấy là công việc chung của cộng đoàn. Tức là chúng tôi bàn luận về nó. Mỗi người nhận một bản sao lá thư để tìm hiểu riêng.“ Tôi vô cùng vui mừng về điều này. Tôi hiểu rõ ràng rằng các lá thư của tôi không phải là Kinh Thánh, cũng không phù hợp cho việc Lectio Divina. Chúng cũng bao gồm những điều rất đặc thù mà đối với mỗi người chưa chắc đã là thú vị. Nhưng tôi đã rất vui, vì phụng vụ trong cộng đoàn này được thường xuyên chuyên đề hóa và chủ đề phụng vụ được bàn luận cũng như được suy tư. Phụng vụ là một phần bền vững thiết yếu trong đời sống đan tu của chúng ta. Tôi nghĩ rằng thật là một điều vô giá, khi thường xuyên tái trao đổi với nhau về phụng vụ đan tu, để nhận ra ở điểm nào phụng vụ tương hợp với cộng đoàn và ở điểm nào chúng ta không tương hợp với phụng vụ. Và những điều không phù hợp nên được xem xét, nhờ đó người ta có thể tìm ra thật nhiều phương án

giải quyết. Tôi không có ý nói rằng chúng ta nên tranh luận về mọi điểm, nhưng sẽ rất tốt nếu chúng ta tìm thấy nơi phụng vụ điều thích hợp với bản chất của cộng đoàn. Và điều đó chúng ta chỉ đạt được khi cùng nhau đối thoại.

Tôi ý thức rằng, tôi viết về rất nhiều vấn đề trong những lá thư này, những điều thuộc về luật cũng như khía cạnh bên ngoài của phụng vụ, tuy vậy tôi xác tín rằng đề cập và làm rõ chúng cũng là điều rất quan trọng. Ở những điểm có thể, tôi muốn đưa ra những chỉ dẫn vào trọng tâm của vấn đề và đề nghị một sự đào sâu hơn nữa. Tiếc rằng những gì tôi làm được thì rất giới hạn hay thậm chí là không được gì. Tôi chân thành xin lỗi về điều đó.

### **Việc cử hành phụng vụ trong những cộng đoàn nhỏ**

Tôi được Tổng Phụ đề nghị trình bày một vài suy tư về vấn đề chúng ta có thể cử hành phụng vụ như thế nào trong cộng đoàn nhỏ với số đan sĩ ít ỏi. Tôi rất hào hứng với mong ước này, nhưng phải nói trước rằng đây là những gợi ý mà cá nhân tôi thấy hợp lý và thích đáng. Ai cảm thấy những gợi ý này phù hợp thì có thể đón nhận, còn ai không thấy như thế thì có thể tự do làm cách khác..

Như đã đề cập trong thư luân lưu 2015-1, việc cử hành Thần Vụ nơi nhiều cộng đoàn trong toàn dòng chúng ta chỉ có từ 5 đến 10 đan sĩ. Một số cộng đoàn quá già nua và thiếu sinh lực cho việc cử hành phụng vụ. Vì điều này mà việc hát xướng ngày càng khó khăn hơn và những cử điệu chúng ta cử hành trong ca tòa không còn khả thi nữa. Có lẽ thật khó khăn để cộng đoàn thừa nhận rằng những điều các đan sĩ suốt hàng trăm năm qua đã vun trồng cũng như là nguồn suối và cao điểm của đời sống đan tu không thể được sống như chúng ta muốn nữa. Cộng đoàn như một toàn thể phải đối diện với thách đố này. Và mỗi cộng đoàn cũng phải tìm ra cách giải quyết. Ở đây tôi muốn đề nghị một vài nguyên tắc mà một số nơi có thể sử dụng như nguyên tắc chỉ dẫn.

Câu sau đây trong sách Đệ Nhị Luật được xem như nền tảng nội tại của việc cử hành phụng vụ: „Nghe đây, hỡi Israel, Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em là Đức Chúa duy nhất. Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em hết lòng, hết dạ, hết sức anh em“ (Đnl 6,4-5). Khi Chúa Giêsu ngồi trong đền thờ và quan sát những người giàu có bỏ tiền vào thùng dâng cúng, Ngài nhìn thấy một bà góa nghèo bỏ vào đó 2 đồng tiền kẽm. Ngài nói: „Thầy bảo thật anh em: bà góa nghèo này đã bỏ vào nhiều hơn ai hết. Quả vậy, tất cả những người kia đều rút từ tiền dư bạc thừa của họ, mà bỏ vào dâng cúng; còn bà này, thì rút từ cái túi thiếu của mình, mà bỏ vào đó tất cả những gì bà có để nuôi sống mình.“ (Lc 21,1-4). Ở đây cũng xuất hiện một vài yếu tố căn bản cho việc cử hành thần vụ được diễn tả: Con người được mời gọi dâng hiến trọn vẹn, cho đi tất cả những gì họ có. Và cái con người có dù nhiều hay ít, nếu họ cho đi tất cả thì nó không bao giờ là quá ít.

Khi cộng đoàn cùng nhau cử hành phụng vụ thì cách thức và giai điệu cần hòa hợp với điều mà cộng đoàn có thể thực sự cùng nhau thực hiện. Dĩ nhiên trong các cộng đoàn của chúng ta luôn có những thành viên già yếu và bệnh tật, các vị này không thể cùng cử hành thần vụ cách trọn vẹn hoặc khó có thể hay không thể thực hiện hoàn hảo được các nghi thức – Đối với các vị này thì luôn có những ngoại lệ đặc biệt và sự hỗ trợ đầy cảm thông của toàn thể cộng đoàn. Tuy nhiên, cộng đoàn nào có hoàn cảnh như thế, tức là phần lớn các thành viên đều có những ngoại lệ đặc biệt, thì cần tìm một phương án khả thi để các thành viên có thể tham dự trọn vẹn. Yếu tố nền tảng luôn có giá trị đó là, chất lượng nội tại của lời cầu nguyện vượt trên số lượng bên ngoài. Một dấu chỉ của chất lượng đó là lời kinh được hát cách chậm rãi, đồng nhất với sự tập trung đồng thời diễn tả được sự thình lạng phụng vụ cùng với sự tôn kính.

Sẽ thật đẹp nếu mọi người trong ca tòa có thể cùng nhau thực hiện những cử điệu cụ thể, chẳng hạn như đứng, quỳ, cúi bái vv...Nhưng cộng đoàn nào không làm như vậy được thì tốt hơn nên ngồi trong

giờ thần vụ, ngoại trừ khi hát thánh thi, Benedictus/Magnificat và các lời cầu thì đứng lên. Còn nếu không được nữa thì có thể ngồi suốt.

Hát thần vụ là hình thức nghệ thuật cao nhất của các giờ kinh. Nhưng với cộng đoàn nào mà việc hát xướng khó khăn, thì việc hát một phần hay từng phần giờ thần vụ cũng là tốt và phù hợp rồi, ví dụ như chỉ hát thánh thi và Benedictus/Magnificat. Tuy nhiên, cộng đoàn nào giọng hát quá yếu thì việc đào tạo một giọng hát đệm chuyên nghiệp cũng có thể là một đóng góp quan trọng để nâng cao và góp phần làm nổi bật mức độ âm nhạc. Việc đào tạo thanh nhạc như thế nên được các cộng đoàn lưu tâm để có được giọng hát tốt – trước hết để hỗ trợ những người chưa có giọng tốt.

Trong nhiều cộng đoàn Dòng chúng ta còn giữ thói lệ cầu nguyện thánh vịnh theo chu kỳ hai tuần. Đây là ấn định cụ thể của thánh vịnh các giờ kinh, điều này dường như vượt quá khả năng của một số cộng đoàn. Ở điểm này cũng thế, việc quyết định xem xét và sắp xếp lại thánh vịnh là điều có thể, để phân thánh vịnh thành chu kỳ bốn tuần, giống như trong sách Các Giờ Kinh Phụng Vụ Roma (Liturgia Horarum). Trong bất cứ trường hợp nào thì việc rút ngắn hoặc lược bỏ một số giờ kinh hoặc một phần giờ kinh là điều được phép xem xét. Theo cách này thì ít nhất 150 thánh vịnh sẽ được cầu nguyện trong vòng 4 tuần. Và chính việc cầu nguyện với đầy đủ các thánh vịnh là một điểm cơ bản nổi bật của các giờ kinh phụng vụ đan tu. Ngay cả trong sách Các GKPV Roma thì Kinh Giờ Ba, Kinh Giờ Sáu và Kinh Giờ Chín cũng có thể được cử hành. Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể giới hạn các giờ kinh nhỏ nếu thấy hợp lý, nhưng đồng thời vẫn hát đầy đủ hết các thánh vịnh.

Liên quan tới thời gian cử hành các giờ kinh riêng, chúng ta tuyệt đối phải lưu ý thực tế làm sao để phần lớn cộng đoàn có thể tham dự. Điều này đặc biệt đúng với việc cử hành thần vụ.

Khi cần thiết, thì các cuộc rước kiệu có thể được cử hành ngay trong ca tòa (thậm chí có thể cử hành ngồi) nếu thích hợp. Còn nếu việc cử hành rước kiệu là hoàn toàn bất khả thi, thì chúng ta có thể hủy bỏ. Việc đọc sách trước giờ Kinh Tối (đọc tu luật) có thể được cử hành trong nhà nguyện, trong trường hợp khoảng cách (giữa phòng hội và nhà nguyện) quá khó khăn (cho việc đi lại). Thậm chí ngay cả các phần sinh hoạt của cộng đoàn cũng có thể được chuyển đến nơi khác, trong trường hợp các cộng đoàn không có điều kiện. Làm như vậy sẽ tránh được những cố gắng không cần thiết.

Đây không chỉ là dấu chỉ tuyệt vời của sự yêu mến giành cho các thành viên già yếu và bệnh tật trong cộng đoàn, mà còn là ơn gọi của đời đan tu của họ, khi cộng đoàn giúp các vị này có cơ hội tham dự vào việc thờ phượng của đan viện (và của Giáo Hội). Nếu điều này là khả thể và hợp lý thì nên giúp các vị vào nhà nguyện và cho các vị chỗ trong ca tòa cũng như truyền cho các vị nguồn động viên và cùng nhau thờ phượng. Điều này cũng hoàn toàn có thể áp dụng trong việc cử hành Thánh Lễ. Nơi nào không thực hiện được như vậy thì việc truyền thanh hay truyền hình phụng vụ vào phòng bệnh nhân cũng có thể là một cách rất hay để thúc đẩy việc cầu nguyện chung. Nơi nào mà kỹ thuật này không ích lợi hay không thể được thì có thể giúp các vị tham dự thánh lễ qua Radio hoặc Tivi. Nhưng trong mọi trường hợp thì việc rước Minh Thánh cho bệnh nhân không được lãng quên. Các linh mục già yếu và bệnh tật – nếu có thể được – nên được hỗ trợ cử hành thánh lễ theo hình thức đồng tế.

Những gợi ý giản lược trên đây tất nhiên chỉ được viết cho các cộng đoàn thực sự thiếu sinh lực và nhân lực, chứ không phải cho những người thiếu hứng thú với việc thờ phượng Chúa. Tuy nhiên, những cộng đoàn nào, vì một hoàn cảnh cụ thể nào đó, đã giản lược việc cử hành phụng vụ thì nên trở lại với hình thức trước đây nếu hoàn cảnh đó đã được loại bỏ.

Tất nhiên các ứng sinh mới đến cộng đoàn nên tham dự cử hành toàn bộ phụng vụ, với tất cả các hình thức và nghi thức như toàn thể cộng đoàn (nếu có thể) đã thực hiện. Tuy nhiên chúng ta cũng không nên bỏ qua một thực tế là phụng vụ đan tu bao gồm một cấu trúc đặc thù với những nghi thức và cử điệu. Những bạn trẻ đến tìm hiểu ơn gọi đan tu mà lại từ chối những điều trên đây là có vấn đề, đặc biệt vì họ thường xuyên sống với những điều này. Phải thừa nhận rằng một cuộc rước không thể được cử hành với chỉ một người, hoặc nếu chỉ một người trong ca tòa cúi mình thì nó thực sự không đúng với

diễn tả của việc cầu nguyện chung. Ở điểm này các bề trên có thẩm quyền được đề nghị tìm cách để làm cho không những mỗi cá nhân mà còn cộng đoàn thành một khối hiệp nhất.

### **Một số tin tức của Giáo Hội và Toàn Dòng**

Lịch Toàn Dòng mới đã hoàn tất và đã được gửi đi. Cha Xavier Guanter và Đan viện Poblet xứng đáng đón nhận lời cảm ơn chân thành của chúng ta. Công việc này được thực hiện trong âm thầm và vô cùng quan trọng đối với nhiều cộng đoàn trong Toàn Dòng. Tôi muốn nhân đây mời gọi mọi người luôn giữ Lịch Dòng trong tay và làm việc với nó.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chỉ định ít nhất **27 tân cố vấn giám mục cho Bộ Phụng Tự**. Tòa Thánh Vatican đã phổ biến danh sách các thành viên mới của Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật các Bí Tích vào ngày 28.10.2016. Trong số các Giám Mục thuộc Bộ Phụng Tự Vatican có Hồng Y Tổng Giám Mục Reiner Maria Woelki của Tổng Giáo Phận Koln và các Đức Giám Mục Giáo phận Luusanne, Genf, Freiburg và Charles Morerd. Ngoài ra Đức Thánh Cha cũng chỉ định Đức Hồng Y Quốc Vụ Khanh Pietro Parolin cùng với hai hồng y giáo triều khác làm thành viên của bộ: Beniamino Stella, Hồng Y Tổng Trưởng Bộ Các Giáo Sĩ và Gianfranco Ravasi, chủ tịch Hội Đồng Giáo Hoàng về văn hóa. Thật vui mừng cho Dòng chúng ta là việc chỉ định **Đức Tổng Giám Mục Bernard-Nicolas Aubertin O.Cist**, Tổng Giám Mục Tours và là giáo sư đại học Lérins. Đức Tổng Giám Mục Piero Marini, người đã nhiều năm làm trưởng ban nghi lễ dưới thời Đức Gioan Phaolo II cũng được chỉ định là thành viên. Tổng Trưởng Bộ Phụng Tự từ năm 2014 đến nay là Hồng Y Robert Sarah, người Guinea. Các phiên họp khoáng đại của Bộ rất hiếm hoi.

Vào ngày 15.08.2016 Bộ Giáo Lý Đức Tin đã công bố Huấn Thị „Ad resurgendum cum Christo – Chỗ dậy với Đức Kitô“ về việc mai táng người qua đời cũng như việc bảo quản tro cốt trong trường hợp hỏa táng. Trong đó Giáo Hội tái khẳng định thái độ của mình bằng việc đưa ra một tham chiếu rõ ràng về việc mai táng của người Công Giáo, vì đây cũng là hình thức mai táng của Chúa Giêsu. „Ở đâu vì lý do vệ sinh, kinh tế hay xã hội, khiến người ta phải chọn việc hỏa táng (...) thì Giáo hội không thấy có những lý do nào có tính học thuyết để cấm đoán cách thực hành đó.“ Đây là lần đầu tiên điều này được trình bày cách rõ ràng. Tro cốt của đã qua đời cũng giống như thi hài cần được bảo quản trong một nghĩa trang hay một nơi gần nhà thờ, một „nơi thánh thiêng“. Việc bảo quản tro cốt trong phòng ở hay trong những đồ lưu niệm bị nghiêm cấm rõ ràng. Cũng vậy, việc tung rắc tro cốt vào không khí, trên đất hay xuống nước cũng bị cấm. Tôi cho rằng việc hỏa táng không có trong luật của hầu hết các Cộng đoàn trong Dòng chúng ta, nhưng ở điểm này tôi nhấn mạnh rõ thêm rằng, cho dù là địa táng hay hỏa táng thì cũng cần lưu ý là thi hài của nam/nữ đan sĩ qua đời cần được để tại nhà thờ trong lễ an táng, miễn là không có ngăn trở về lý do vệ sinh, kinh tế hay xã hội.

Trong lá thư trước tôi đã viết rằng Hội Đồng Xitô Brasil trong Công Nghị của Hội Đồng đã quyết định thực hiện một cuốn sách kinh bằng tiếng Bồ Đào Nha theo „mô hình của Heiligenkreuz“. Tuy nhiên sau đó Hội Đồng lại quyết định rằng cuốn sách kinh sẽ được trình bày theo lược đồ của cha Heufelder<sup>1</sup>, vì nó thực sự tương hợp với ấn bản mà nhiều cộng đoàn đang sử dụng. Phần lớn công việc này đang được đan viện Hardehausen-Itatinga thực hiện.

Trong một lá thư đề ngày 29.06.2016 gửi cho tất cả các Hội Đồng Giám Mục, Tổng Trưởng Bộ Phụng Tự đã xác định và trình bày mong ước của Đức Nguyên Giáo Hoàng Benedicto 16, đó là trong tương lai danh xưng JHWH (Yaweh) không được xưng lên (diễn tả, nói ra) khi cử hành phụng vụ nữa. Qui định này tuy đã có vài năm nay, nhưng tôi chắc chắn rằng, ở nhiều nơi lá thư này hoàn toàn không được biết đến. Tôi xin được phép trích dẫn những điểm quan trọng nhất trong đó: Trong quan điểm của

---

1 Viện phụ Heufelder Dòng Biển Đức. Ngài đã soạn thảo một lược đồ thánh vịnh sử dụng trong phụng vụ được đặt theo tên ngài: Lược đồ Heufelder.

truyền thống Do Thái cũng như truyền thống của Giáo Hội nguyên thủy, Thánh Danh của Chúa không bao giờ được nói ra và được thay thế bằng „Đức Chúa“, và theo nguyên tắc như sau: (1) Trong cử hành phụng vụ, trong các bài hát và các lời cầu thì Danh Thánh của Thiên Chúa trong hình thức JHWH (Yaweh) không bao giờ được phép sử dụng hay nói ra. (2) Về việc dịch thuật các bản văn Kinh Thánh trong ngôn ngữ hiện đại để sử dụng trong phụng vụ nên được thực hiện theo các trình tự được nêu trong số 41 Huấn Thị „Liturgiam Authenticam“, tức là Thánh Danh được dịch sang các từ có nghĩa tương đương với Adonai/Kyrios: „Đức Chúa“, „Ngài“, „Thiên Chúa“, vv... (3) Trong bản dịch của các bản văn dùng cho Phụng Vụ, khi cùng lúc hai hạn từ Hipri là Adonai cũng như YHWH được dùng thì từ Adonai được dịch là „Chúa“ và YHWH được dịch là „Thiên Chúa“, tương tự như được thực hiện trong bản dịch tiếng Hi Lạp của Bản Dịch Bảy Mươi và bản dịch Latinh của bản Vulgata.

Với sắc lệnh „Chúa Nhật Phục Sinh“ ngày 03.06.2016 của Bộ Phụng Tự đã đáp lại mong muốn Đức Phanxicô, khi Ngài quyết định rằng cử hành phụng vụ lễ thánh Maria Magdalena trong lịch chung Roma được nâng lên hàng lễ kính, thay vì hàng lễ nhớ như trước đây. Như thế vị „tông đồ của các Tông Đồ“ từ nay được tôn kính trong bậc lễ ngang hàng với các Tông Đồ, vì ngài là người đầu tiên loan báo sự Phục Sinh của Chúa Kitô. Trong Dòng chúng ta từ xưa đã tôn kính thánh Maria Magdalena, đó là lý do phần phụng vụ về ngài có nhiều tiền xướng riêng, bây giờ có thể được lấy lại. Về phần Thánh Lễ thì một lời nguyện nhập lễ đã được soạn ra, nhưng cần phải dịch ra nhiều ngôn ngữ trước khi có thể sử dụng. Các bản văn phụng vụ khác của lễ kính này có thể tìm thấy trong Sách Lễ hay trong Sách CGKPV. Bài đọc một Kinh Sách phần chung các thánh trình nữ tuy chỉ phù hợp một phần với thánh Maria Magdalena về mặt chủ đề, nhưng vì chưa có sự thay thế nào phù hợp nên sẽ tiếp tục được sử dụng.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, trong một bài phỏng vấn với cha Antonio Spadaro SJ, được xuất bản trong cuốn sách tiếng Ý, đã nói về các câu hỏi của phụng vụ. Cha Spadaro hỏi Đức Giáo Hoàng về mong muốn quay về với hình thức phụng vụ cũ của một số tín hữu. „Đức Benedicto đã có một cử chỉ hào phóng và rộng rãi khi ngài gần gũi tinh thần những nhóm và những người khác nhau, những người hoài cổ và tự tách ly khỏi Giáo Hội. Nhưng đó chỉ là một ngoại lệ. Do đó chúng ta cũng nói „vâng“ (đồng ý) với những hình thức đặc biệt của nghi thức. Đó không phải là hình thức thông thường. Chúng ta phải thực hiện theo chiều hướng của Công đồng Vaticano II và Hiến Chế Phụng Vụ của Thánh Công đồng. Trước đây, trước hết chính Đức Hồng Y Robert Sarah, Tổng Trưởng Bộ Phụng Tự, đã đề nghị một cuộc „canh tân của canh tân“. Đức Giáo Hoàng đã nói trong cuộc phỏng vấn với cha Spadaro rằng: „Nói về một cuộc canh tân của canh tân là sai lầm“ (Nguồn: Radio Vatican).

Tôi được Đan viện Westmalle ở nước Bỉ nhờ thông báo rằng Đan viện này đã tìm được rất nhiều sách phụng vụ cũ. Trước hết là các bản Antiphonarium (tiền xướng) chưa được đóng thành sách. Cộng đoàn nào có nhu cầu có thể liên hệ với cha Guericus Aerden OCSO qua Email: bguerric@trappistwestmalle.be hoặc theo địa chỉ: Antwerpsesteenweg 496, 2390 Westmalle, Belgien.

### **Sinh hoạt của Thư ký ban Phụng Vụ**

Từ ngày 6 đến ngày 13.11.2016 tôi cùng với 5 nam+nữ đan sĩ thuộc các đan viện khác nhau trong Dòng chúng ta đã cùng nhau làm việc cho một dự án mới về cuốn Qui Luật Chung. Đây là một tuần làm việc rất xây dựng và chuyên sâu. Chúng tôi đã có thể nhanh chóng xác nhận rằng bản văn mới phải khác với bản cũ, không những về nội dung mà cả về văn thể. Trước mắt chúng tôi còn rất nhiều việc phải làm. Chúng tôi rất cảm ơn vì những hỗ trợ và động viên của anh chị em.

Từ ngày 30.11 đến 07.12.2016 tại Đan Viện Boulaur, Pháp, diễn ra một cuộc gặp gỡ huynh đệ giữa một số các nam nữ đan sĩ thuộc Dòng chúng ta và Dòng Trappist. Trong dịp này câu hỏi trước tiên được thảo luận là làm thế nào để có thể cùng nhau thực hiện những dự án phụng vụ lớn trong tương lai (Sách Kinh, Xướng Đáp, Tiền Xướng). Niềm vui đặc biệt là sự tham dự của cha Jorge Gibert (trước đây ở Poblet, hiện tại là Viaceli). Cha từng là giáo sư phụng vụ tại đại học Anselmo và là thành viên của Bộ

Phụng Tự. Ngoài ra, ngài đã hoàn thành xong lược đồ các thánh vịnh, hiện đã được Heiligenkreuz sử dụng. Cũng đã có quyết định rằng từ nay một số đan viện trong khu vực nói tiếng Pháp và tiếng Đức muốn cùng nhau thực hiện một cuốn sách kinh gồm cả nốt nhạc trong đó. Bản văn latin dùng chung, bản dịch tiếng địa phương (tiếng của nước đó) sẽ được thêm vào ở cột bên song song. Cuốn Lược đồ các thánh vịnh của cha Gibert sẽ là nền tảng. Việc lựa chọn tài liệu sẽ theo cuốn „Liturgia Horarum – Phụng vụ các giờ kinh“, trong đó các tài liệu (bài viết) của Dòng Xitô sẽ được giữ lại càng nhiều càng tốt. Vị nào muốn tham gia vào công việc này hoặc có thể đóng góp những gợi ý hay hỗ trợ có giá trị có thể đăng ký với tôi. Một mục tiêu của dự án này là tất cả các tài liệu có được sẽ được lưu trữ online trong một ngân hàng dữ liệu để mọi người có thể truy cập.

Với vô số những thay đổi trong Lịch chung Roma thì một sự thích nghi của Lịch Dòng chúng ta là cần thiết. Ai có gợi ý hay đề nghị về điều này xin vui lòng liên lạc với tôi. Sẽ rất tuyệt nếu chúng ta thành công trong việc điều chỉnh Lịch Dòng cùng với các Đan viện Trappist và đạt được một sự thống nhất nào đó với Dòng Biển Đức.

### **Trả lời các câu hỏi đã nhận được**

**\* Bao nhiêu Đan Viện còn thực hiện việc công bố ngày phục sinh cách long trọng? Mặc dù việc làm đó hiện nay không có ý nghĩa nữa.**

Thực ra, công bố ngày phục sinh là việc làm hiện nay không còn cần thiết nữa. Có bao nhiêu cộng đoàn còn thực hiện việc này thì tôi không biết. Theo tôi cảm nhận thì có ba lý do: (1) Sách Lễ mới (và Lịch Dòng Xitô) dự tính trước khả năng (tự do). Cá nhân tôi thấy thật giá trị khi suy nghĩ về điều đó. (2) Ngày 6 tháng Giêng so với ngày 25 tháng Mười Hai trong phụng vụ Roma ít long trọng, do đó chúng ta có một yếu tố nữa để mừng ngày lễ này thật long trọng. (3) Như bản văn trong Sách Lễ đã chỉ rõ, có một mối liên hệ thần học gắn gũi giữa Lễ Hiện Linh và Lễ Phục Sinh của Chúa. Đây là những ý kiến cá nhân của tôi. Mỗi người có thể nghĩ như mình muốn. Dĩ nhiên mỗi người đều tìm thấy ngày lễ Phục Sinh trong lịch hay trên Internet. Nhưng cá nhân tôi nhận thấy truyền thống này rất đẹp và nó chỉ có thể được duy trì, khi được cử hành.

**\* Có thể sử dụng Tiền Xướng Thánh Ca Tin Mừng (Sau đáp ca của Đoàn Huấn) của các thánh Tiến Sĩ cho các thánh Nữ Tiến Sĩ không?**

Trong Lịch Dòng Xitô đã trình bày các thánh nữ này là Trinh nữ và Tiến sĩ Hội Thánh. Điều đó có nghĩa là cả hai phần chung này đều có thể sử dụng. Trong Sách Lễ thì không có tham chiếu phần chung, vì tất cả các Lời Nguyện là riêng. Vấn đề là một vài Thánh Nữ mới được nâng lên hàng Tiến Sĩ Hội Thánh, trong khi phần chung các thánh tiến sĩ được giành riêng cho các thánh nam. Vì lý do này các kinh nguyện thường tham chiếu về phần chung Các Thánh Trinh Nữ. Tuy nhiên, tôi không thấy có luật nào bắt buộc, tại sao chúng ta mắc kẹt ở đây. Điều TXTCTM đã diễn tả „O doctor optime – Ôi vị tiến sĩ tuyệt vời“, theo như tôi biết, một số Đan Viện đã sử dụng cho lễ các thánh Nữ Tiến Sĩ, nhưng lại sửa phần từ ngữ liên quan đến giới tính thành „O doctrix optime – Ôi nữ tiến sĩ tuyệt vời“. Tôi không biết liệu sẽ có sự điều chỉnh về giới tính trong từ ngữ hay không, vì ngay cả trong Sách Lễ thì thánh nữ tiến sĩ cũng được gọi là tiến sĩ (masculinum - giống đực).

**\* Trong truyền thống Roma thì thánh ca „Te Deum“ có nhiều giai điệu. Chúng ta có thể sử dụng các giai điệu này trong Dòng chúng ta không?**

Tôi chỉ biết „Te Deum“ trong truyền thống Dòng chúng ta. Nhiều Đan Viện cũng chỉ sử dụng giai điệu này. Nhưng chắc chắn (như tôi được biết) trong Dòng chúng ta không bao giờ có nhiều giai điệu cho một bài hát (ngoại trừ các Bộ Lễ và „Benedicamus Domino – Chúc tụng Chúa“ cũng như Thánh Thi của các Giờ Kinh Nhỏ). Tất nhiên, sự đơn giản được nhấn mạnh là cấm làm khác ở đây. Ngoài ra sửa đổi việc hát xướng, theo những nguyên tắc nghiêm khắc, là không cần thiết, nếu có những điều

không phù hợp với những nguyên tắc ấy. Nhưng nếu ai muốn, tất nhiên có thể sử dụng giai điệu phổ biến của thánh ca „Te Deum“.

**\* Khi nào bắt đầu một Lời Nguyện với câu xướng „Oremus – Chúng ta dâng lời cầu nguyện“ và khi nào thì không?**

Câu xướng „Oremus“ (Chúng ta dâng lời cầu nguyện) theo nguyên tắc luôn được xướng trước Lời Nguyện. Trong dẫn nhập Sách Lễ Roma 2002 đã nói ở điểm IGMR 54 về lời nguyện hằng ngày. Điểm đó như sau: „Khởi đầu linh mục mời gọi cộng đoàn cùng cầu nguyện; tất cả hiệp nhau với linh mục thỉnh lặng giây lát để hồi tâm rằng cộng đoàn đang đứng trước tôn nhan Chúa và để các lời cầu có thể được nói ra từ đáy lòng. Rồi Linh mục đọc Lời Nguyện (...) Cộng đoàn tiếp nối Lời Nguyện bằng cách thưa Amen.“ Nguyên tắc này không chỉ áp dụng cho các Lời Nguyện hằng ngày, mà còn đặc biệt cho tất cả các Lời Nguyện trong Thánh Lễ và Thân Vụ. Tuy nhiên có ba ngoại lệ: Trong Kinh Sáng và Kinh Chiều thì câu xướng „Oremus“ được đọc sau Kinh Lạy Cha và ngay trước Lời Nguyện (kết). Tại sao? Câu xướng „Oremus“ muốn mời gọi sự thỉnh lặng và cầu nguyện riêng, để sau đó được tập trung và kết thúc trong Lời Nguyện. Vì trước Kinh Lạy Cha thông thường là các Lời Cầu, xem như các nhu cầu riêng đã được trình bày ở đây (nên luôn như thế), do đó Lời Nguyện tiếp nối Kinh Lạy Cha. Vì lý do này mà Kinh Lạy Cha không có Amen kết thúc. Cũng thế, Lời Nguyện Tiến Lễ không có câu xướng „Oremus“. Lý do ở đây cũng khá rõ ràng: Một mặt thì việc chuẩn bị lễ vật được sử dụng như một sự nhắc nhở rằng con người đang đứng trước Nhan Chúa và lời cầu xin từ tâm hồn đang hướng về Chúa, mặt khác Lời Nguyện Tiến Lễ được bắt đầu với câu „Orate fratres – Anh chị em hãy cầu nguyện“ được tương ứng với câu đáp của tín hữu và ý nghĩa của „Oremus“ cũng như sự thỉnh lặng cầu nguyện. Điều quan trọng là trong mọi trường hợp sau câu xướng „Oremus“ phải thực sự có một chút ngưng lại (thỉnh lặng) để mọi người có thể thực sự tập trung. Sự thỉnh lặng, này trong suốt dòng chảy của lịch sử phụng vụ, được ấn định là sự kéo dài của Kinh Lạy Cha, tuy nhiên ý nghĩa nguyên thủy của sự thỉnh lặng này không được nhận thức. Trong Phụng Vụ canh tân thì tất cả sự thỉnh lặng của Kinh Lạy Cha bị loại bỏ không có ngoại lệ, tuy nhiên nhiều Đan Viện vẫn duy trì điều này, do đó tôi muốn đề nghị một suy tư rõ ràng về thực hành này. Số 195 của Lời giới thiệu chung sách CGKPV cũng nói rằng: „Lời cầu nguyện của Chúa được cầu nguyện cách long trọng ba lần trong ngày: Trong Thánh Lễ, trong Kinh Sáng và Kinh Chiều“. Lời khẳng định này đã diễn tả phẩm giá của Kinh Lạy Cha trong phụng vụ, do đó lời kinh này cũng nên được đọc (hát) lớn tiếng và trang trọng.

**\* Hằng ngày có phải đọc Thánh Vịnh Đáp Ca trong thánh lễ không?**

Câu trả lời rất đơn giản: Có, luôn luôn. Chúng ta đọc thấy trong số 61 sách IGMR<sup>2</sup> như sau: „Theo sau bài đọc thứ nhất là Thánh Vịnh Đáp Ca, đây là một phần căn bản của Phụng Vụ Lời Chúa và có ý nghĩa phụng vụ + mục vụ to lớn, vì nó thúc đẩy việc suy gẫm Lời Chúa. Thánh Vịnh Đáp Ca tương ứng với Bài Đọc và thường được lấy ra từ Bài Đọc. Việc hát Đáp Ca cũng được ưu tiên, ít nhất là phần đáp của cộng đoàn. (...) Thay vì Thánh Vịnh được lấy từ bài đọc, người ta cũng có thể hát các bài „Graduale“ trong sách Graduale Romanum (...).“ „Tractus“<sup>3</sup> cũng là Thánh Vịnh Đáp Ca có thể được hát khi không hát Halleluja trong thánh lễ (trong Mùa Chay hoặc Lễ Cầu Hồn). Halleluja hay Tractus đều không thể thay thế cho Thánh Vịnh Đáp Ca sau Bài Đọc I. „Halleluja được hát gần suốt năm, ngoại trừ Mùa Chay. Các câu (liền sau Halleluja) được trích từ các bài đọc hoặc từ sách Graduale Romanum.“ Việc ấn định ngày nào trong tuần hát „Graduale“ và ngày khác hát „Tractus“ không còn nữa. Không kém vô lý là thói quen mà một số nơi đã tạo ra, đó là hát một bài thánh ca cộng đồng sau Bài Đọc. Ý nghĩa của bài Đáp ca được linh mục Joseph Andreas, chuyên viên phụng vụ nổi tiếng người Innsbruck (Áo quốc) trình bày: Một điều tương ứng với truyền thống xa xưa của Giáo Hội trong tất cả các nghi thức Kitô giáo, đó là

2 IGMR: Dẫn nhập chung sách lễ Roma

3 Graduale và Tractus là các lời xướng đáp sau bài đọc được dùng như Đáp ca, nhưng không được lấy từ thánh vịnh mà được sáng tác theo ý lễ.

con người lấy Lời Chúa để đáp lời Thiên Chúa. Điều này đối với chúng ta cũng có nghĩa là chúng ta nên thực sự vận dụng Đáp Ca, tức là suy niệm Lời được nghe trong lòng và dùng Lời Chúa để đáp trả. Thánh Vịnh Đáp Ca, như đã được ấn định trong bài đọc Thánh Lễ, phù hợp nội dung rất hay với Bài Đọc, điều này đối với „Graduale“ và Tractus“ là hiếm hoi. Lý do ở đây khá đơn giản: Một mặt tuy „Graduale“ cũng như „Tractus“ là phần riêng của Thánh Lễ, tức là chính những bài hát này thường được sáng tác theo lễ chứ không theo Bài Đọc và do đó có ý nghĩa theo ngày lễ hơn là theo các bài đọc sách Thánh. Mặt khác tất cả các bài Graduale có rất ít chọn lựa (ở đây đang nói đến cuốn sách Graduale) được soạn theo các bài đọc cũ mà các bài đọc sách thánh ngày nay không biết đến nữa. Tuy nhiên hình thức của các bài đáp ca này vẫn còn ý nghĩa, vì chúng đáp trả Lời Chúa bằng Lời Chúa. Và thật tốt khi biết rằng, trong cuộc đời chúng ta thường và rất thường xuyên không thực sự hiểu Lời Chúa hoặc thường khi câu trả lời của chúng ta chỉ dừng lại ở một cố gắng trả lời mà thôi.

**\* Các Đan sĩ Linh mục không sống trong Đan Viện có phải thực hiện nghĩa vụ tưởng nhớ cho anh em trong cộng đoàn của ngài qua đời không (vd Dâng ba Thánh Lễ).**

Theo nguyên tắc thì có. Tuy nhiên về cụ thể thì tùy Bề Trên bản quyền giải quyết cho từng trường hợp.

**\* Chúng ta có liên đới với Lịch Giáo Phận trong mức độ nào ?**

Các số 241-243 phần Dẫn nhập chung sách CGKPV đã qui định điểm này như sau: „Việc cử hành Các Giờ Kinh trong Ca tòa và trong Cộng đoàn được thực hiện theo lịch riêng của Giáo Phận, Cộng Đoàn Dòng Tu hay Giáo hội biệt lập. Các Cộng Đoàn Dòng Tu cử hành chung với Giáo Hội địa phương các lễ cung hiến, lễ trọng của lịch giáo hội và Lễ Bồn Mạng chính của nơi hay khu vực mà cộng đoàn được thành lập...Trong cử hành riêng có thể giữ theo lịch địa phương hay một lịch riêng khác, ngoại trừ các lễ trọng và lễ kính của lịch riêng<sup>4</sup>.“ Một cách cụ thể điều đó có nghĩa rằng Dòng Xitô chúng ta chỉ phải giữ theo Lịch Dòng đã được thích nghi với Lịch Chung Roma. Hơn nữa việc cử hành các lễ cung hiến hay lễ các thánh bồn mạng của giáo hội địa phương chỉ nhằm diễn tả mối liên hệ với Giáo hội địa phương mà thôi. Theo nguyên tắc thì Lịch Dòng được ưu tiên hơn Lịch Giáo Phận. Nói chung phải đặc biệt lưu ý là việc chọn lựa các vị thánh trong Dòng chúng ta phải có chỗ trong phụng vụ. Nhưng đồng thời cũng nên lưu ý rằng thời gian trong Năm Phụng Vụ phải giữ đặc tính riêng của nó chứ không bị quá tải bởi ngày lễ của các thánh.

**\* Trong trường hợp ngày lễ Cầu Hồn của Dòng 14 Tháng 11 rơi vào ngày Chúa Nhật thì khi nào sẽ cử hành lễ đó?**

Trong trường hợp này thì Lễ Cầu Hồn trọng thể được hủy bỏ, vì đó là „officium festivum – lễ theo nhu cầu“ và cũng được cử hành như Lễ Trọng (tự do không có Kinh Vinh Danh). Lễ Chúa Nhật át và thay lễ này (ngoại trừ Lễ về Chúa).

**\* Có thể hát Thánh Thi theo lối cũ, tức là sau Đáp Ca Đoàn Huấn không?**

Theo Phụng Vụ Roma thì Thánh Thi, từ xưa đến nay và không có ngoại lệ, được diễn tả như khởi đầu của Giờ Kinh. Chính Dòng Thánh Bruno (Chartreux) đã bị buộc sử dụng kiểu mới. Trong Dòng Chúng ta thì việc hát Thánh Thi theo lối cũ là điều có thể. Trong cuốn „Các Nghi Thức Dòng Xitô“ 1998 đã chính thức đón nhận trật tự mới của Roma , tuy nhiên vẫn cho phép tiếp tục theo trật tự mà thánh Biển Đức viết trong luật. Do đó cả hai lối này đều được phép và đều có cái hay của nó.

---

4 Cử hành riêng ở đây được hiểu là khi các giáo sĩ và tu sĩ có bồn phận bắt buộc đọc kinh phụng vụ riêng.



## **Lời Kết**

Cuối cùng tôi muốn hết lòng cảm ơn mọi người đã chấp nhận tôi vì vấn đề Phụng Vụ của Dòng chúng ta. Trong phạm vi những gì tôi có thể tiếp tục hỗ trợ thì tôi rất sẵn sàng.

Với lời chào huynh đệ

Fr. Coelestin Nebel O.Cist

*Có thể liên lạc với tôi qua:*

*Bưu điện: Đan viện Heiligenkreuz, Markgraf-Leopold-Platz I, 2532 Heiligenkreuz im Wienerwald, Austria.*

*E-Mail: [liturgia@ocist.org](mailto:liturgia@ocist.org)*

*Telefon: +43 680 44 64 364 (Di động) hoặc: +43 2258 870*

[Translation: P. Eugenius Manh Ý Nguyễn O.Cist., Phước Sơn]